

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh nội dung tại Điều 1 Quyết định số 97/QĐ-UBND
ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 346/TTr-STNMT ngày 27 tháng 8 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay điều chỉnh nội dung tại Điều 1 Quyết định số 97/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau: cho phép Công ty Cổ phần Phát triển du lịch An Giang chuyển mục đích sử dụng 398.758,1 m² đất từ đất sản xuất kinh doanh thành 183.115,8 m² đất thương mại, dịch vụ và 215.642,3 m² đất nông nghiệp khác.

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo Bản đồ trích đo địa chính tỷ lệ 1/2000 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh lập ngày 18 tháng 9 năm 2018.

Điều 2. Các nội dung khác của Quyết định số 2201/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2011, Quyết định số 2137/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2017, Quyết định số 97/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2019 và Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân tỉnh An Giang không thay đổi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tịnh Biên và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Thư